

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ II – LỚP 6**  
**THCS TÂY SƠN năm học 2021-2022**

**I. Lý thuyết:****\* Số học:**





- Số nguyên
- + Các phép toán với số nguyên
- Một số yếu tố thống kê và xác suất
- + Thu thập, tổ chức, biểu diễn, xử lý dữ liệu
- + Biểu đồ cột, biểu đồ cột kép
- + Xác suất thực nghiệm trong một số trò chơi và thí nghiệm đơn giản
- Phân số và số thập phân
- + So sánh phân số
- + Phép cộng, phép trừ phân số

**\* Hình học:**

- Điểm, đường thẳng
- Đoạn thẳng

**II. Bài tập****\* Thống kê và xác suất:**

**Bài 1:** Bảng thống kê số hoa điểm tốt của 4 tổ lớp 6A trong một tuần được cho như sau:

Tổ Một	
Tổ Hai	
Tổ Ba	
Tổ Bốn	



: 5 hoa điểm tốt

1/ Tổ có được nhiều hoa điểm tốt nhất là:

- A. Tổ Một                      B. Tổ Hai                      C. Tổ Ba                      D. Tổ Bốn

2/ Tổ được nhiều hoa điểm tốt nhất nhiều hơn tổ được ít hoa điểm tốt nhất là:

- A. 1 hoa                      B. 2 hoa                      C. 5 hoa                      D. 10 hoa

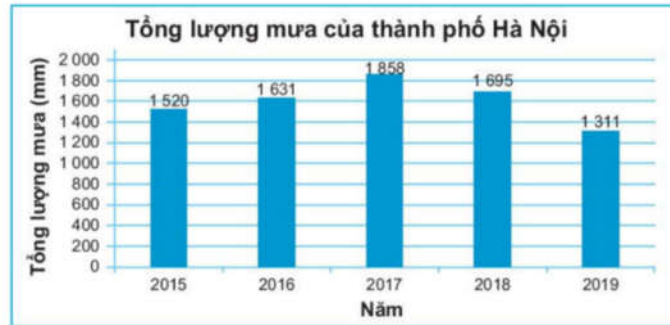
3/ Số hoa điểm tốt của tổ Hai là:

- A. 35 hoa                      B. 30 hoa                      C. 25 hoa                      D. 6 hoa

4/ Tổng số hoa điểm tốt của lớp 6A là:

- A. 24 hoa                      B. 25 hoa                      C. 120 hoa                      D. 125 hoa

**Bài 2:** Biểu đồ dưới đây cho biết tổng lượng mưa của thành phố Hà Nội trong một số năm từ 2015 đến năm 2019



1/ Năm nào thành phố Hà Nội có tổng lượng mưa lớn nhất:

- A. 2015                      B. 2016                      C. 2017                      D. 2018

2/ Điền vào chỗ trống để được khẳng định đúng:

a/ Biểu đồ trên biểu thị thông tin: ..... vào những năm .....

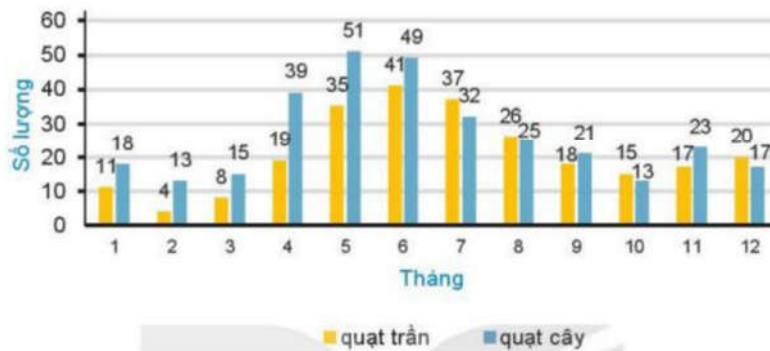
b/ Tổng lượng mưa của năm 2018 lớn hơn tổng lượng mưa năm 2019 là: .....

c/ Năm ..... tổng lượng mưa của thành phố Hà Nội nhỏ nhất trong các năm từ năm 2015 đến năm 2019.

d/ Đơn vị đo tổng lượng mưa của thành phố Hà Nội trong biểu đồ là: .....

**Bài 3.** Biểu đồ cột kép bên dưới cho biết số lượng quạt trần và quạt cây bán được tại một cửa hàng điện máy trong năm 2018

Số lượng quạt trần và quạt cây bán được năm 2018



Quan sát biểu đồ trên rồi điền vào chỗ trống nội dung thích hợp:

- 1/ Ba tháng cửa hàng bán được nhiều quạt cây nhất là: .....
- 2/ Ba tháng cửa hàng bán được ít nhất quạt trần là: .....
- 3/ Tổng số lượng quạt cả hai loại bán được trong 3 tháng 4, 5, 6 là: .....
- 4/ Các loại quạt có xu hướng bán chạy vào mùa .....trong năm.
- 5/ Ba tháng nên nhập ít cả hai loại quạt là tháng: .....

**Bài 4.** Sau khi đếm số lượng gà nuôi ở 21 hộ gia đình trong thôn mình, bác trưởng thôn thu được dãy dữ liệu sau:

3; 35; 15; 7; 102; 30; 8 ; 30; 22; 10; 12; 39; 2; 17; 8; 9; 53; 12; 17; 19; 23

a/ Em hãy lập bảng số liệu thống kê số hộ nuôi gà theo từng quy mô nuôi trong thôn, biết rằng:

Quy mô nuôi nhỏ: nuôi dưới 30 con.

Quy mô nuôi trung bình: nuôi từ 30 đến 50 con

Quy mô nuôi lớn: nuôi trên 50 con

b/ Vẽ biểu đồ cột biểu diễn số liệu của bảng thống kê trên.

**Bài 5.** Số học sinh lớp 6A sử dụng các phương tiện khác nhau để đến trường được thống kê trong bảng sau:

Phương tiện	Đi bộ	Xe buýt	Xe đạp	Phương tiện khác
Số học sinh	9	12	18	6

a/ Vẽ biểu đồ tranh biểu diễn bảng thống kê trên

b/ Lớp 6A có bao nhiêu học sinh?

c/ Vẽ biểu đồ cột biểu diễn bảng thống kê trên

d/ Tính tỉ số phần trăm số học sinh đi bộ đến trường.

**Bài 6.** Bạn Hiền tìm hiểu về số lượng xăng E5 và xăng RON 95 bán được tại một cửa hàng xăng dầu vào một ngày trong tuần và thu được kết quả như sau:

Thứ	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu
Lượng xăng E5	7	9	6	8	10
Lượng xăng RON 95	5	3	3	4	5

(đơn vị: nghìn lít)

a/ Tính tổng lượng xăng E5 được bán ra ở cửa hàng đó trong các ngày trên.

b/ Lượng xăng E5 bán ra gấp mấy lần lượng xăng RON 95 đã bán trong các ngày đó.

c/ Vẽ biểu đồ cột kép biểu diễn bảng thống kê trên.

**\* Phân số****Trắc nghiệm:**

**Câu 1.** Trong các phân số sau, phân số nào là phân số tối giản:

- A.  $\frac{-3}{12}$                       B.  $\frac{4}{6}$                       C.  $\frac{15}{40}$                       D.  $\frac{9}{16}$

**Câu 2.** Số đối của phân số  $\frac{-2}{9}$  là:

- A.  $\frac{-2}{9}$                       B.  $\frac{2}{-9}$                       C.  $-\left(\frac{2}{9}\right)$                       D.  $\frac{2}{9}$

**Câu 3.** Điền dấu thích hợp vào chỗ trống "...":  $\frac{-5}{13}$  .....  $\frac{-7}{13}$

- A. >                      B. <                      C. ≥                      D. ≤

**Câu 4.** Số đối của phân số  $\frac{-2}{9}$  là:

- A.  $\frac{-2}{9}$                       B.  $\frac{2}{-9}$                       C.  $-\left(\frac{2}{9}\right)$                       D.  $\frac{2}{9}$

**Câu 5.** Trong các phân số sau:  $\frac{7}{-12}$ ;  $\frac{7}{-10}$ ;  $\frac{-7}{8}$ ;  $\frac{7}{12}$  phân số nhỏ nhất là:

- A.  $\frac{7}{-12}$                       B.  $\frac{7}{-10}$                       C.  $\frac{-7}{8}$                       D.  $\frac{7}{12}$

**Câu 6.** Khi  $\frac{x}{-7} = \frac{-6}{21}$  thì x bằng:

- A. 2                      B. 42                      C. -24                      D. -2

**Tự luận:**

**Bài 1.** Tìm các cặp phân số bằng nhau trong các phân số sau:  $\frac{-12}{17}$ ;  $\frac{35}{27}$ ;  $\frac{60}{-85}$ ;  $\frac{-77}{56}$ ;  $\frac{245}{189}$ ;  $\frac{-11}{8}$

**Bài 2:** Trong các phân số sau đây, phân số nào là phân số tối giản:  $\frac{-16}{25}$ ;  $\frac{30}{84}$ ;  $\frac{91}{112}$ ;  $\frac{-27}{125}$ ;  $\frac{-182}{385}$

**Bài 3:** So sánh các phân số sau bằng phương pháp thích hợp:

- a)  $\frac{11}{15}$ ;  $\frac{12}{16}$                       b)  $\frac{3}{-7}$ ;  $\frac{4}{-9}$                       c)  $\frac{-7}{8}$ ;  $\frac{30}{-42}$                       d)  $\frac{21}{48}$ ;  $\frac{23}{32}$

**Bài 4:** Sắp xếp các phân số sau theo thứ tự tăng dần:  $\frac{8}{18}; \frac{14}{21}; \frac{10}{25}; \frac{44}{77}; \frac{5}{10}$

**Bài 5:** Sắp xếp các phân số sau theo thứ tự giảm dần:  $\frac{-3}{5}; \frac{1}{-5}; \frac{-3}{4}; \frac{5}{-3}; \frac{-5}{4}$

**Bài 6:** Thực hiện phép tính:

1.  $\frac{-7}{18} + \frac{-5}{12}$

2.  $\frac{-2}{5} - \frac{-1}{4}$

3.  $-5 + \frac{19}{7}$

4.  $\frac{3}{8} - \frac{4}{5} - \frac{-17}{40}$

5.  $\frac{13}{7} - \frac{-3}{11} + \frac{6}{42}$

6.  $\frac{13}{26} - \frac{1}{3} - \frac{1}{2} + \frac{7}{21}$

**Bài 7:** Tính bằng cách hợp lý (nếu có thể):

1.  $17 \cdot (-86) + 17 \cdot (-16)$

2.  $15 \cdot 58 + 15 \cdot (-48)$

3.  $-37 \cdot 86 + 37 \cdot 76$

4.  $15 \cdot (4 - 7) - 15 \cdot (5 - 3)$

5.  $\frac{8}{19} + \frac{4}{21} + \frac{2}{5} + \frac{34}{42} + \frac{-27}{19}$

6.  $\left(\frac{-5}{12} + \frac{6}{11}\right) + \left(\frac{7}{17} + \frac{5}{11} + \frac{5}{12}\right)$

**Bài 8:** Tìm x, biết:

a.  $2(x+3) + 15 = 7$

b.  $12 - 3(x+6) - 3$

c.  $(x-3) : 2 + 15 = 7$

d.  $-\frac{1}{3} < x < \frac{1}{2} (x \in \mathbb{Z})$

e.  $x - \frac{5}{12} = \frac{-13}{8}$

f.  $x - \frac{-1}{3} = \frac{1}{4}$

**Bài 9:** Tìm x, biết:

1.  $\frac{x}{-6} = \frac{5}{3}$

2.  $\frac{x-1}{2} = \frac{5}{6}$

3.  $\frac{x-1}{2} = \frac{2}{x-1}$

4.  $(x+3)^2 = 1$

5.  $\frac{x+1}{18} = \frac{2}{x+1}$

6.  $(x-2)^3 + 20 = -7$

**Bài 10:** Một lớp 6 có  $\frac{4}{5}$  số học sinh thích bóng đá,  $\frac{7}{10}$  số học sinh thích bóng rổ,  $\frac{17}{20}$  số học sinh thích bóng chuyền. Môn bóng nào được nhiều bạn lớp 6 đó thích nhất.

**Bài 12:** Ba bạn Mai, Bình, Hoa cùng nhận làm một công việc cho lớp vào cuối tuần. Nếu làm một mình, Mai làm trong 3 giờ thì hoàn thành công việc, Bình làm trong 4 giờ thì hoàn thành công việc, Hoa làm trong 6 giờ thì hoàn thành công việc. Sau 1 giờ, nếu cả ba bạn cùng làm thì hoàn thành được bao nhiêu phần công việc.

**Bài 13:** Hai vòi nước cùng chảy vào một cái bể. Trong một giờ, vòi thứ nhất chảy được  $\frac{6}{25}$  bể, vòi thứ hai chảy được  $\frac{1}{4}$  bể.

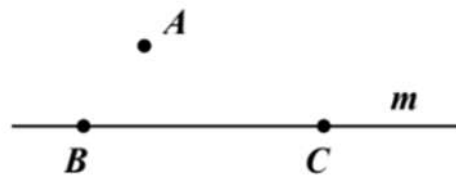
a/ Vòi nước nào chảy nhanh hơn.

b/ Trong một giờ, cả hai vòi chảy được bao nhiêu phần bể.

**\* Hình học**

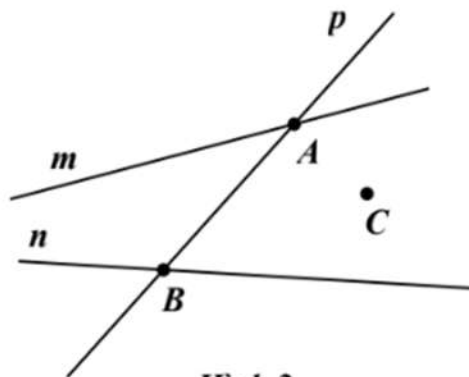
**Trắc nghiệm:**

**Câu 1.** Cho hình vẽ, chọn khẳng định đúng:



- A.  $A \in m$                       B.  $B \notin m, C \notin m$                       C.  $A \in m, B \in m$                       D.  $B \in m, C \in m$

**Câu 2.** Cho hình 2, chọn khẳng định SAI



- A. Đường thẳng m đi qua điểm A  
 B. Đường thẳng n không đi qua điểm A  
 C. Đường thẳng n đi qua điểm B  
 D. Đường thẳng m đi qua điểm A, B, C

**Câu 3.** Cho hình vẽ, khẳng định nào đúng



- A. Điểm A và B nằm khác phía đối với điểm C
- B. Điểm B và C nằm cùng phía đối với điểm A
- C. Điểm B và C nằm khác phía đối với điểm A
- D. Điểm A và C nằm cùng phía đối với điểm B

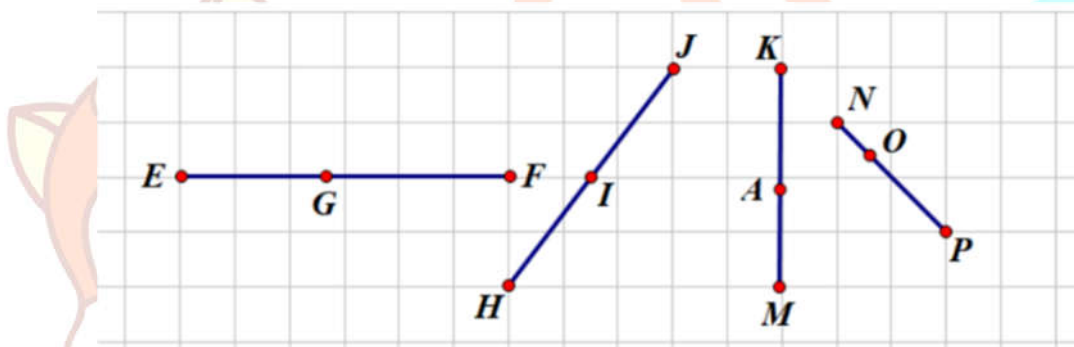
**Câu 4.** Cho bốn điểm không có 3 điểm nào thẳng hàng. Vẽ các đường thẳng, mỗi đường thẳng đi qua 2 trong các điểm đã cho. Số đường thẳng vẽ được là:

- A. 4
- B. 5
- C. 6
- D. 7

**Câu 5.** Cho đoạn thẳng MN, gọi I trung điểm của đoạn thẳng MN. Biết  $IM = 4\text{cm}$ . Độ dài đoạn thẳng MN là:

- A. 2cm
- B. 4cm
- C. 8cm
- D. 16cm

**Câu 6.** Cho hình vẽ.



Khẳng định nào sau sai?

- A. Điểm G là trung điểm của đoạn thẳng EF
- B. Điểm I là trung điểm của đoạn thẳng HJ
- C. Điểm A là trung điểm của đoạn thẳng KM
- D. Điểm O là trung điểm của đoạn thẳng NP

**Tự luận:**

**Bài 1.** Vẽ hình theo cách diễn đạt sau:

Cho đường thẳng a. Trên đường thẳng a lấy ba điểm theo thứ tự là A, B, C. Lấy điểm M nằm ngoài đường thẳng a. Nối các đoạn thẳng MA, MC; vẽ đường thẳng MB. Hỏi: Hình vẽ trên có bao nhiêu đoạn thẳng. Kể tên các đoạn thẳng đó.

**Bài 2.** Vẽ đoạn thẳng  $MN = 6\text{cm}$ . Lấy điểm A nằm trên đoạn thẳng MN sao cho  $MA = 4\text{cm}$ . Lấy điểm I là trung điểm của đoạn thẳng MA.

- a) Tính độ dài đoạn thẳng MI

